

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: “Thông tin tuyên truyền về phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên các phương tiện truyền thông đại chúng ở Việt Nam từ 2019 đến năm 2020”.

Mã số: TTKHCN.DA.13-2018

Thuộc: Chương trình Phát triển Thị trường Khoa học và Công nghệ đến năm 2020 (Chương trình 2075)

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

2.1. Mục tiêu chung:

Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng (báo điện tử, phát thanh, truyền hình ...) để dự án “Thông tin tuyên truyền về phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên các phương tiện truyền thông đại chúng ở Việt Nam từ 2019 đến năm 2020” nhằm đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, các chủ trương chính sách, pháp luật về phát triển thị trường KH&CN. Đồng thời, phổ biến kiến thức về thị trường KH&CN trong nước và quốc tế, kinh nghiệm của những mô hình đổi mới sáng tạo thành công, quảng bá các kết quả thực hiện Chương trình 2075 mà Thủ tướng đã phê duyệt.

Dự án cũng nhằm thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu, công nghệ, kết nối cung cầu, chuyển giao công nghệ, ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

Dự án nhằm xây dựng được hệ thống tác phẩm báo chí đa dạng, phong phú, gồm 48 phóng sự, phỏng vấn chuyên sâu (kèm ảnh) trên chuyên mục “KHCN” của Báo điện tử Infonet và CANonline. Trong đó, 36 bài trên Báo điện tử Infonet và 12



bài trên Candonline. Thành lập chuyên mục “Thị trường KH&CN” trên Báo điện tử Infonet với các tiểu mục: Sản phẩm tiêu biểu; Nhà KH điển hình; Các đơn vị kết nối KH&CN.

Bên cạnh đó, dự án cũng xây dựng và xuất bản 480 tin, bài, ảnh (gồm 388 bài, 92 tin, mỗi tuần 4 bài, 1 tin) về hoạt động phát triển thị trường KH&CN trên Báo điện tử Infonet và Candonline. Trong đó, 360 tin, bài, ảnh (gồm 291 bài, 69 tin) trên Báo điện tử Infonet và 120 tin, bài, ảnh (gồm 97 bài, 23 tin, trên Candonline.

Để tạo sự sinh động, tăng thêm hình thức truyền tải tới người dân, Dự án tổ chức 2 buổi tọa đàm/giao lưu trực tuyến giữa các nhà khoa học, nhà quản lý, chuyên gia có uy tín; doanh nhân chuyển giao công nghệ thành công về chủ đề phát triển thị trường KH&CN trên Báo điện tử Infonet. Mỗi buổi tọa đàm 120 phút.

Ngoài ra, Dự án còn xây dựng 8 phóng sự tài liệu và phát trên Kênh VTV2.

Xây dựng 24 chương trình Đối thoại/Tọa đàm trực tuyến trên kênh VOV1 - Đài Tiếng nói Việt Nam. Thời lượng 30 phút/chương trình.

Xây dựng một Fanpage “Thị trường KH&CN” trên mạng xã hội Facebook, để tăng lượng tương tác.

2.3. Mục tiêu nhân rộng từ kết quả dự án:

Các sản phẩm từ các đơn vị tham gia dự án là các kênh truyền thông phương tiện: Báo chí điện tử, truyền hình, đài phát thanh Quốc gia, mạng xã hội vv... nên sẽ được các cơ quan truyền thông của Trung ương, ngành và địa phương đăng tải, phát sóng và chia sẻ lại, thêm một lần tiếp cận đến đông đảo công chúng trong và ngoài nước. Từ đó, tiếp tục có tác dụng hữu ích bằng việc lan tỏa, quảng bá nhiều hơn nữa các thông tin về các công nghệ mới, về tiềm năng của các nhà khoa học, về các kết quả nghiên cứu đã hoàn thành và sẵn sàng chuyển giao; về các sản phẩm dịch vụ đầy tiềm năng đang chờ đón các công nghệ mới, các doanh nghiệp có nhu cầu chuyển đổi công nghệ gặp gỡ nhau vv... để tạo thêm những kênh truyền thông kết nối các doanh nghiệp với các nhà khoa học. Trên cơ sở đó, các sản phẩm tiếp tục góp phần vào việc phát triển thị trường khoa học và công nghệ ngày càng lớn mạnh, mở rộng.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:

Họ và tên: Ngô Thị Thanh Hằng

Ngày, tháng, năm sinh: 15/01/1964

Giới tính: Nữ

Học hàm, học vị: Cử nhân

Chức danh: Tổ chức sản xuất

Điện thoại: 0989098164

E-mail: thanhhang1501@gmail.com

Tên tổ chức đang công tác: Báo điện tử Infonet – VietNamNet

Địa chỉ tổ chức: 115 Trần Duy Hưng, Hà Nội

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:

Báo điện tử Infonet -VietNamNet

Điện thoại: 024.39369696

Fax: 024.39369364

Email: toasoan@infonet.vn

Website: <http://infonet.vn>

Địa chỉ: 115 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Họ và tên thủ trưởng tổ chức: Võ Đăng Thiên – Phó Tổng Biên tập Báo Infonet - VietNamNet

Tên cơ quan chủ quản: Bộ Thông tin và Truyền thông

5. Tổng kinh phí thực hiện: 6.725 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 3.625 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 3.100 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng: 24 tháng

Bắt đầu: 01/01/2019

Kết thúc: 31/12/2020

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Ngô Thị Thanh Hằng	Cử nhân	Báo điện tử Infonet - VietNamNet Chủ nhiệm dự án, phụ trách chung của dự án
2	Trần Thị Huệ	Cử nhân	Báo điện tử Infonet - VietNamNet Thư ký dự án, phụ trách hành chính của dự án
3	Lê Thanh Tú	Thạc sĩ	Báo điện tử Infonet - VietNamNet
4	CN. Võ Đăng Thiên	Cử nhân	Báo điện tử Infonet - VietNamNet
5	Phạm Hồng Nam	Tiến sĩ	Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm KH&CN VN
6	Phan Kế Sơn	Thạc sĩ	Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm KH&CN VN
7	Chu Thúy Nga	Thạc sĩ	Đài Tiếng nói VN
8	CN. Nguyễn Việt Phú	Cử nhân	Ban Khoa giáo VTV2 – Đài truyền hình VN
9	CN. Nguyễn Văn Bá	Cử nhân	Báo điện tử Infonet - VietNamNet
10	CN. Phan Diệu Chương	Cử nhân	Báo điện tử Infonet - VietNamNet

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Xuất bản 48 phóng sự, ghi chép, phỏng vấn trên Báo điện tử Infonet	x			x			x		

	và Candonline								
2	Xuất bản 506/480 tin, bài kèm ảnh; lập chuyên mục "Thị trường KH&CN" với các tiêu mục: Chính sách hỗ trợ; Kết nối, Điền hình.	x			x			x	
3	Tổ chức 2 buổi giao lưu trực tuyến	x			x			x	
4	Phát sóng 8 phóng sự truyền hình về hoạt động thương mại hóa các kết quả nghiên cứu khoa học; các sáng chế có khả năng ứng dụng và có sức lan tỏa mạnh mẽ.	x			x			x	
5	Phát sóng 24 chương trình Đối thoại/tọa đàm về thương mại hóa kết quả nghiên cứu, công nghệ trong các lĩnh vực.	x			x			x	
6	Xây dựng và vận hành Fan page "Khoa học và công nghệ" trên mạng xã hội với 224/114 tác phẩm	x			x			x	

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Sau 2 năm triển khai thực hiện Dự án “Thông tin tuyên truyền về phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên các phương tiện truyền thông đại chúng ở Việt Nam từ 2019 đến năm 2020”, với sự nỗ lực của tất cả các thành viên tham gia dự án, đặc biệt là sự hỗ trợ từ các cơ quan quản lý nội dung và tài chính, dự án đã hoàn thành đầy đủ các nội dung và mục tiêu theo đặt hàng.

- Lần đầu tiên, vấn đề truyền thông về các hoạt động liên quan đến phát triển thị trường KH&CN được tổ chức có sự phối hợp đồng bộ giữa các kênh truyền thông đa phương tiện: Báo điện tử, truyền hình, phát thanh, mạng xã hội Facebook. Điều này đã tạo hiệu ứng tốt để thu hút sự quan tâm của nhiều thành phần trong xã hội, đặc biệt là đối tượng người xem là các nhà khoa học, nhà quản lý, nhà đầu tư, các doanh nghiệp, tổ chức trung gian. Đây là cơ sở giúp cộng đồng có cái nhìn đầy đủ hơn về thị trường KH&CN và đánh giá đúng vai trò quan trọng của phát triển thị trường KH&CN trong sự phát triển của xã hội.

- Trước đây, truyền thông về KH&CN còn ít, rời rạc và nhỏ lẻ, lại chỉ tập trung vào KH&CN nói chung, còn việc truyền thông về vấn đề phát triển thị trường KH&CN rất ít, rất mờ nhạt, nghèo nàn cả về hình thức và nội dung. Dự án này đã khắc phục phần nào tình trạng trên bằng việc tổ chức hệ thống tin, bài về chủ đề phát triển thị trường KH&CN bài bản, đều đặn trên các cơ quan truyền thông tham gia dự án. Nội dung và số lượng bài bám sát đặt hàng của Bộ KH&CN, đã tăng cường đáng kể lượng bài truyền thông về phát triển thị trường KH&CN hơn trước. Các thể loại báo chí truyền thông cũng đa dạng, tạo được sự phong phú, sinh động để tiếp cận bạn đọc và khán/thính giả: Phóng sự, Ghi chép, Phóng vấn, Tọa đàm, tin, bài phản ánh với các hình ảnh sinh động, đi từ thực tế cuộc sống.

- Dự án đã lần đầu tiên thành lập chuyên mục Thị trường KH&CN trên báo điện tử và truyền thông có hệ thống trên VTV2, VOV1, để phản ánh kịp thời các hoạt động phát triển thị trường KH&CN diễn ra trên cả nước, đồng thời, phân tích sâu về những vấn đề thị trường KH&CN ở Việt Nam: Khó khăn, thuận lợi, thách thức và tiềm năng, cơ hội.

- Việc xây dựng nội dung có giá trị cho cộng đồng mang ý nghĩa quan trọng. Vì thế các đơn vị truyền thông đã xây dựng những nội dung có ý nghĩa thiết thực

với cộng đồng, cung cấp cho họ thông tin có giá trị với lĩnh vực mà họ quan tâm, đặc biệt là với các nhà khoa học, doanh nghiệp, nhà quản lý. Khi cung cấp được thông tin bổ ích, đã thu hút được sự quan tâm của cộng đồng, từ đó tạo được sự tương tác tích cực, thấu hiểu giữa người làm truyền thông và đối tượng tiếp nhận thông tin. Các tác phẩm báo chí có chất lượng, thông tin hữu ích đã dễ dàng được chia sẻ tới cộng đồng nhiều hơn.

Các tác phẩm báo chí trong Dự án đã bám sát các yêu cầu trong đề bài của Bộ KH&CN đưa ra tại Quyết định 3062/QĐ-BKHCN ngày 15/10/2018 của Bộ KH&CN, bám sát các hoạt động phát triển thị trường KH&CN trên cả nước, để cập nhật các thông tin về chính sách và lựa chọn truyền thông về các công nghệ tiêu biểu của Việt Nam, đồng thời, xây dựng một cách bài bản cho từng tác phẩm: Từ việc lựa chọn nhân vật thể hiện, cách thể hiện, thiết kế nội dung và hình thức mới mẻ so với hoạt động tuyên truyền trước, sử dụng các kỹ thuật chuyên ngành hiện đại để tạo nên các sản phẩm hoàn thiện cả về nội dung và hình thức, thu hút sự chú ý của cộng đồng.

Để đáp ứng yêu cầu thông tin nhanh, đầy đủ trong bối cảnh các loại hình truyền thông đa dạng như hiện nay, yêu cầu đối với các tác phẩm trong Dự án phải được bố cục chặt chẽ, ngắn gọn và súc tích, hàm lượng thông tin cao, tập trung vào nội dung thị trường KH&CN. Báo điện tử đã sử dụng nhiều ảnh đẹp trong bài/tin theo nội dung phản ánh để tác động trực quan tới người đọc; truyền hình đã sử dụng kỹ xảo để sáng tạo; đổi mới cách thể hiện, thiết kế trong phát thanh; tin, bài trên Fanpage có thể minh họa bằng cả ảnh và clip để nội dung thêm sinh động và thuyết phục.

Từ các sản phẩm trong Dự án với nội dung thiết thực, hình thức đổi mới, người xem – đặc biệt là các nhà KH, doanh nghiệp, nhà quản lý, người làm chính sách về KH&CN – có thể nắm bắt được một cách hệ thống các vấn đề cơ bản của qui trình kết nối cung cầu của thị trường KH&CN, đặc biệt là các vấn đề chính của thị trường KH&CN Việt Nam; bài học kinh nghiệm thành công trong thương mại hóa; các chính sách hỗ trợ của nhà nước cho phát triển thị trường KH&CN; nhu cầu của doanh nghiệp và tiềm năng chuyển giao của các nhà KH vv...

3. Về hiệu quả của dự án:

3.1. Hiệu quả kinh tế của dự án

Với hệ thống tác phẩm báo chí đăng tải/phát sóng đồng loạt, liên tục trên các kênh truyền thông đa phương tiện trong thời gian thực hiện Dự án, các nhà khoa học đã có cơ hội tìm gặp các nhà đầu tư có năng lực và kinh nghiệm ở lĩnh vực phù hợp, để kết hợp sản xuất và đưa ra thị trường các sản phẩm mới một cách chuyên nghiệp và bền vững.

Ví dụ:

1. Thông qua việc truyền thông của dự án, thiết bị massage trị đau xương Thiết bị massage nhiệt –dược trị liệu– sáng chế của nhà khoa học trẻ Tổng Quang Công của Viện Khoa học Vật liệu, Viện Hàn lâm KH&CN phục vụ người bệnh cột sống của đã mở rộng thị trường ở Hà Nội và vào cả Nha Trang, Đà Nẵng, TP.HCM với số lượng bán tăng hơn gần gấp 2 lần, bình quân sản xuất và kinh doanh 700 chiếc/tháng, còn trước đây khi chưa được truyền thông mỗi tháng sản xuất và thương mại được 500 chiếc, giá bán 1,5 triệu đồng/chiếc; như vậy, doanh thu mỗi tháng tăng khoảng 300 triệu đồng, một năm hơn 3 tỷ đồng.

Từ việc nâng cao doanh thu, các nhà khoa học hiểu hơn được vai trò của truyền thông trong việc phát triển thị trường khoa học và công nghệ, để quan tâm hơn đến vấn đề này, nhằm giới thiệu, quảng bá những sản phẩm vốn thực sự có chất lượng, từ đó, đánh bại các sản phẩm hàng nhái, hàng giả, để khẳng định mình trên thị trường.

2. Thông qua việc giới thiệu, kết nối của Dự án “Thông tin tuyên truyền về phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên các phương tiện truyền thông đại chúng ở Việt Nam từ 2019 đến năm 2020”, kỹ sư Trần Hữu Chung, Chủ nhiệm HTX Nông nghiệp Trường Xuân, xã Giao Lạc, huyện Giao Thủy, Nam Định đã gặp gỡ nhà khoa học Hà Phương Thư (Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam), để được ứng dụng công nghệ về phân bón nano và tìm ra cây trồng phù hợp.

Với sự hỗ trợ của TS. Hà Phương Thư, kỹ sư Trần Hữu Chung đã thay toàn bộ các cây trồng trước đây cho năng suất, chất lượng thấp để trồng măng tây và khoai tây thuần chủng với quy trình sử dụng phân bón nano do TS. Hà Phương Thư nghiên cứu và sản xuất. Từ nguồn hạt giống măng tây nhập khẩu của Mỹ được mua về, gieo trong bầu đất, sau 2 tháng cây ra luống, khoảng 8 tháng sau là có thể thu

hoạch nhiều lần không phải trồng lại. Đến nay, HTX Nông nghiệp Trường Xuân đã có 2ha trồng măng tây, 2-3ha trồng dưa lê, ngoài ra còn trồng đinh lăng vv...

Kỹ sư Chung đã thực hiện mô hình sản xuất rau an toàn theo hướng hữu cơ, áp dụng công nghệ cao từ khâu cải tạo đất đến quy trình chăm sóc theo đúng hướng dẫn, đảm bảo “6 không”: Không phân bón hoá học, không thuốc trừ sâu có nguồn gốc hoá học, không thuốc diệt cỏ, không chất kích thích tăng trưởng, không sử dụng giống biến đổi gen, không sử dụng chất bảo quản sau thu hoạch. Đặc biệt, sản phẩm măng tây của HTX Trường Xuân đã cho năng suất 60 kg/ngày mỗi ha với giá bán 80 nghìn đồng/kg. Măng tây của HTX đạt chất lượng cao, ngọt đậm, giòn, vị ngọt thơm ngon nên đã được xuất bán tại thị trường các thành phố lớn, các chuỗi cửa hàng thực phẩm sạch.

Ngoài ra, dự án còn là cầu nối để nhà đầu tư lựa chọn được các sản phẩm khoa học và công nghệ có nhiều thế mạnh, các doanh nhân khởi nghiệp có tiềm năng, các kết quả nghiên cứu khoa học có tính ứng dụng cao, thiết thực với yêu cầu của cuộc sống, để đảm bảo việc đầu tư của họ đạt hiệu quả cao.

Dự án đã hỗ trợ để doanh nghiệp khoa học và công nghệ Phương Thanh ra đời, sản xuất và giới thiệu các sản phẩm của nhiều nhà khoa học ở Viện Hàn lâm Khoa học và công nghệ Việt Nam.

3.2. Hiệu quả xã hội của dự án

Các tác phẩm báo chí đã đăng tải/phát sóng đều có chất lượng cao đảm bảo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước; bám sát các yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ, của Ban Chủ nhiệm Chương trình Phát triển Thị trường Khoa học và công nghệ đến năm 2020 đặt ra. Nội dung các tác phẩm báo chí, truyền hình, phát thanh đều đảm bảo về thông tin chính xác, khoa học, kịp thời, đa dạng và hấp dẫn; có giá trị với việc thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

Nhiều chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp đều đánh giá cao ảnh hưởng của các tác phẩm báo chí của dự án. Vì các tác phẩm báo chí đều được thực hiện một cách chuyên nghiệp, thông tin khách quan, đa dạng và đầy đủ, phác thảo được bức tranh toàn cảnh về lĩnh vực phát triển thị trường khoa học và công nghệ ở nước ta hiện nay, vì thế, cung cấp cho bạn đọc, nhất những người làm khoa học, các doanh nhân hiểu thêm về chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước luôn coi trọng

sự đóng góp của khoa học và công nghệ trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, nên luôn dành ngân sách đáng kể cho hoạt động khoa học và công nghệ cùng với các chính sách góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường khoa học và công nghệ ngày càng mạnh mẽ. Từ đó, các nhà khoa học, doanh nhân yên tâm đầu tư cho nghiên cứu, cho thay đổi công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng và đưa ra những sản phẩm mới phục vụ xã hội.

Các Phóng sự, Đối thoại/Toạ đàm/Giao lưu trên sóng phát thanh, truyền hình đều có chất lượng hình ảnh, âm thanh tốt, nội dung được xã hội quan tâm, có tầm ảnh hưởng, thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư tiềm năng, góp phần xây dựng hình ảnh cho thị trường khoa học và công nghệ.

Các nhân vật/đơn vị được lựa chọn để giới thiệu, để phỏng vấn, làm khách mời đều đáp ứng tiêu chí điển hình, được giới chuyên môn công nhận về năng lực và kết quả nghiên cứu có sức thuyết phục; được giải thưởng cấp quốc gia hoặc cơ sở, nên có tác dụng động viên khuyến khích các nhà khoa học, các doanh nhân tham gia nhiều hơn, sâu hơn vào phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

Dự án được truyền thông rộng rãi đã tăng cường sự hiểu biết về khoa học và công nghệ, từ đó thúc đẩy thị trường khoa học và công nghệ phát triển. Đây là điều kiện để ra đời thêm các tổ chức trung gian nhằm đáp ứng việc kết nối các nhà khoa học/người có sáng kiến/sáng tạo mới với các doanh nghiệp, nhà đầu tư có nhu cầu ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, kinh doanh. Sự phát triển này tỉ lệ thuận với nhau, hỗ trợ qua lại và cùng phát triển, giúp cho việc sáng tạo cũng như thương mại hóa các sản phẩm khoa học và công nghệ ngày càng mở rộng.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

✓

- Không đạt

□

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ



CN. Ngô Thị Thanh Hằng

**THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ**



Võ Đăng Thiên